

VẤN ĐỀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP: TRƯỜNG HỢP NGHIÊN CỨU ĐIỂM TẠI CÔNG TY TNHH LONG HÀ – BẮC GIANG

Đặng Thị Hoa¹, Giáp Thị Huyền Trang²

¹ThS. Trường Đại học Lâm nghiệp

²SV. Trường Đại học Lâm nghiệp

TÓM TẮT

Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (Corporate social responsibility hay CSR) là một trong những vấn đề nóng bỏng và nhận được sự quan tâm tương đối lớn của nhà nước, nhà doanh nghiệp, nhà đầu tư, người tiêu dùng và toàn xã hội trong giai đoạn hiện nay. Việt Nam là một trong những quốc gia phát triển mạnh mẽ và đang trên đà hội nhập với thế giới nên vấn đề CSR càng được chú trọng nhiều hơn. Ngành công nghiệp thuốc lá là một trong số những ngành công nghiệp nhận được sự quan tâm sâu sắc của các bộ phận khác trong xã hội về việc thực hiện CSR. Công ty TNHH Long Hà – Bắc Giang là một thành viên của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam có cam kết thực hiện CSR. Thực tế Công ty có tuân thủ đầy đủ các cam kết thực hiện CSR hay không sẽ được trình bày trong bài viết này.

Từ khóa: *Bắc Giang, công ty, thuốc lá, trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (CSR).*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp là vấn đề ngày càng được quan tâm, chú trọng nhiều hơn. CSR được hiểu là sự cam kết của doanh nghiệp đóng góp cho việc phát triển kinh tế bền vững thông qua những việc làm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động, cho cộng đồng và toàn xã hội, theo cách có lợi cho cả doanh nghiệp và sự phát triển chung cho xã hội.

CSR được coi là một trong những yêu cầu quan trọng đối với doanh nghiệp nếu doanh nghiệp muốn phát triển vượt bậc so với doanh nghiệp trong nước và vươn xa hội nhập với nền kinh tế thế giới. Tuy nhiên, ở Việt Nam, việc thực hiện CSR còn tương đối khó khăn, trước hết là sự hiểu biết của doanh nghiệp còn chưa đầy đủ, doanh nghiệp chỉ hiểu đơn thuần là việc làm từ thiện mà chưa hiểu rằng việc thực hiện CSR là phải thực hiện ngay trong doanh nghiệp.

Công ty TNHH Long Hà là một thành viên của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam. Với các điều kiện sẵn có công ty TNHH Long Hà xác định thực hiện CSR là con đường để sản xuất và kinh doanh phát triển bền vững. Bởi vì các hoạt động đều có mối quan hệ với nhau, tất cả

đều hưởng lợi từ việc xây dựng các mối quan hệ đó, không những vậy thực hiện tốt CSR thì sẽ nâng cao được thương hiệu, uy tín của công ty đối với khách hàng, đối với người lao động và toàn thể cộng đồng. Vậy thực trạng thực hiện CSR của Công ty ra sao? Công ty có tuân thủ các cam kết thực hiện CSR không? Và những giải pháp nào giúp công ty nâng cao CSR... là những vấn đề cần được quan tâm nghiên cứu.

II. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Nội dung nghiên cứu

- Cơ sở lý luận và thực tiễn về CSR.
- Thực trạng việc thực hiện CSR tại Công ty TNHH Long Hà.
- Giải pháp thúc đẩy việc thực hiện CSR của doanh nghiệp.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp thu thập số liệu: Kết quả bài viết này chủ yếu sử dụng số liệu thứ cấp. Số liệu thứ cấp được thu thập thông qua các báo cáo đã được công bố qua sách, báo, tạp chí, website, các báo cáo tổng kết có liên quan.
- Phương pháp phân tích số liệu: thống kê mô tả, so sánh và tổng hợp.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn về CSR

Trên thế giới tồn tại khá nhiều quan điểm khác nhau về CSR. Một số người xác định “CSR hàm ý nâng hành vi của doanh nghiệp lên một mức phù hợp với các quy phạm, giá trị và kỳ vọng xã hội đang phổ biến” (Prakash & Sethi, 1975). Một số người khác hiểu “CSR bao gồm sự mong đợi của xã hội về kinh tế, luật pháp, đạo đức và lòng từ thiện đối với các tổ chức tại một thời điểm nhất định” (Carroll, 1979), v.v... Tuy nhiên, cho đến nay có hai quan điểm chính về CSR: Một số ủng hộ quan điểm doanh nghiệp chỉ chú tâm vào công việc kinh doanh của họ, không cần quan tâm đến vấn đề khác. Những người mang danh là kinh doanh cần làm sao bảo đảm lĩnh vực hoạt động của mình có hiệu quả, bất chấp các yếu tố khác. Với quan điểm này, trách nhiệm môi trường và xã hội khác thuộc về Nhà nước. Một số khác lại cho rằng ngoài tìm kiếm lợi ích kinh doanh thì doanh nghiệp còn phải có trách nhiệm với mọi thứ xung quanh như môi trường, đóng góp cho người lao động, cổ đông, người tiêu dùng và nhà cung cấp. Lý do là doanh nghiệp không thể tồn tại độc lập, không thể phát triển nếu không có các yếu tố hỗ trợ. Và các yếu tố đã nêu trên đều trực tiếp liên quan đến doanh nghiệp. Doanh nghiệp phải tôn trọng và có chính sách hỗ trợ hợp lý với các yếu tố này.

Ở Việt Nam, khái niệm CSR vẫn còn khá mới mẻ và trên thực tế có nhiều doanh nghiệp chưa thực sự hiểu rõ về vấn đề này. Họ thường hiểu thực hiện CSR có nghĩa là làm từ thiện, tham gia các hoạt động nhân đạo. Theo cách hiểu này việc thực hiện CSR mang tính chất tự nguyện.

Có nhiều định nghĩa về CSR, một trong các định nghĩa được sử dụng nhiều nhất là: “CSR là sự cam kết của doanh nghiệp đóng góp vào sự phát triển kinh tế bền vững, hợp tác cùng người lao động, gia đình họ, cộng đồng và xã hội nói chung, để cải thiện chất lượng cuộc sống cho họ, sao cho vừa tốt cho doanh nghiệp vừa ích lợi cho phát triển”.

Ngoài ra, thực hiện CSR còn được thể hiện bởi các nội dung:

+ *Economic Responsibilities:*

Trách nhiệm kinh tế;

+ *Legal Responsibilities:*

Trách nhiệm pháp lý;

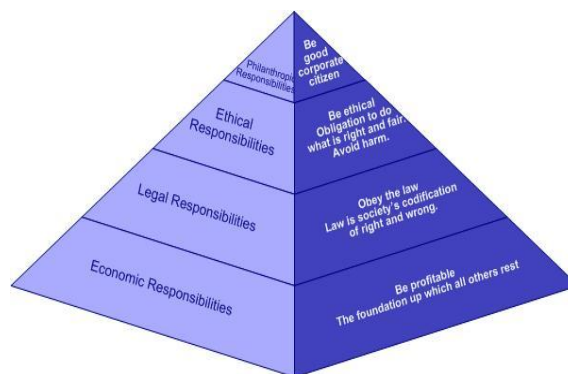
+ *Ethical Responsibilities:*

Trách nhiệm đạo đức;

+ *Philanthropic Responsibilities:*

Trách nhiệm nhân văn, từ thiện.

Mỗi cấp độ trên phụ thuộc vào cấp độ đứng trước nó: Việc thỏa mãn hai cấp độ đầu tiên là do xã hội đòi hỏi, thỏa mãn cấp độ thứ ba là điều mà xã hội mong đợi, và thỏa mãn cấp độ thứ tư là điều mà xã hội ước ao.



Carroll's CSR Pyramid

Hình 01. Mô hình kim tự tháp Carroll

Theo đó, nền kinh tế nước ta là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giai cấp công nhân là giai cấp quan trọng, phải được hỗ trợ, ưu đãi tốt. Như vậy, thực hiện CSR thể hiện trên các phương diện:

- 1) Thực hiện SXKD có lãi (CSR với doanh nghiệp, với các thành viên góp vốn).
- 2) Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động, bình đẳng trong đối xử với người lao động (CSR với người lao động).
- 3) Thực hiện tốt vấn đề vệ sinh, an toàn thực phẩm, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng (CSR với người tiêu dùng).
- 4) Thực hiện tốt vấn đề bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên (CSR với môi trường).
- 5) Đóng thuế đầy đủ với nhà nước (CSR với nhà nước).
- 6) Tham gia các hoạt động từ thiện, trợ giúp xã hội (CSR với cộng đồng).

3.2. Thực trạng tình hình thực hiện CSR tại Công ty TNHH Long Hà

3.2.1. Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp đối với công ty và các thành viên góp vốn

Công ty TNHH Long Hà với ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất các sản phẩm thuốc lá, đầu tư gieo trồng thuốc lá lá, mua bán thuốc lá lá, thuốc lá điếu, thuốc lá tẩm, gia công, sản xuất thuốc lá sợi, thuốc lá tẩm xuất khẩu, chế biến và tiêu thụ nguyên liệu thuốc lá, công ty TNHH Long Hà đã mở rộng hoạt động đầu tư trên nhiều lĩnh vực khác như thu mua, chế biến nông sản xuất khẩu; mua bán than mỏ, phân bón; kinh doanh dịch vụ vận chuyển hành khách và vận tải hàng hoá bằng ô tô theo hợp đồng; cho thuê văn phòng, nhà xưởng; nuôi trồng cây con đặc sản gồm: lợn rừng, nhím, baba, cây cảnh; cho thuê kho bãi nhằm đẩy mạnh sự phát triển toàn diện của công ty. Đến nay, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đã có sự thay đổi đáng kể và được thể hiện ở bảng 01.

Bảng 01. Kết quả sản xuất kinh doanh của công ty TNHH Long Hà

Chỉ tiêu	Năm				So sánh			θ _{BQ} (%)
	2011	2012	2013	2012/2011	θ _{LH} (%)	2013/2012	θ _{LH} (%)	
	Giá trị (đ)	Giá trị (đ)	Giá trị (đ)	±Δ (đ)		±Δ (đ)		
Doanh thu BH & CCDV	317.536.000.702	213.071.175.877	351.336.392.371	104.464.824.825	67,10	138.265.216.494	164,89	105,19
Các khoản giảm trừ DT	111.701.520	0.000	0.000	-111.701.520		0.000		
DT thuần về BH & CCDV	317.536.000.702	213.071.175.877	351.336.392.371	104.464.824.825	67,10	138.265.216.494	164,89	105,19
Giá vốn hàng bán LN gộp về BH & CCDV	300.747.908.934	198.285.382.530	336.923.558.461	102.462.526.404	65,93	138.638.175.931	169,92	105,84
Doanh thu từ hoạt động TC	128.631.195	57.198.538	29.901.682	-71.432.657	44,47	-27.296.856	52,28	48,21
Chi phí tài chính - Trong đó: chi phí lãi vay	11.024.331.197	10.262.708.250	10.344.463.006	-761.622.947	93,09	81.754.756	100,80	96,87
Chi phí bán hàng	264.430.779	277.385.653	423.875.558	12.954.874	104,90	146.489.905	152,81	126,61
Chi phí quản lý doanh nghiệp LN thuần từ hoạt động KD	5.380.715.744	4.187.290.299	3.460.842.999	-1.193.425.445	77,82	-726.447.300	82,65	80,20
	247.245.243	115.607.683	213.554.029	-131.637.560	46,76	97.946.346	184,72	92,94

Kinh tế & Chính sách

Thu nhập khác	0.000	372.545.454	245.000.000	372.545.454	-127.545.454	65,76
Chi phí khác	0.000	355.376.622	327.579.640	355.376.622	-27.796.982	92,18
Lợi nhuận khác	0.000	17.168.832	-82.579.640	17.168.832	-99.748.472	
Tổng LN kế toán trước thuế	247.245.243	132.776.515	130.974.389	-114.468.728	53,70	-1.802.126 98,64 72,78
Chi phí thuế TNDN hiện hành	61.811.311	23.235.890	32.734.161	-38.575.421	37,59	9.498.271 140,88 72,77
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0.000	9.958.239	0.000	9.958.239	-9.958.239	
Lợi nhuận sau thuế TNDN	185.433.932	109.540.625	98.240.228	-75.893.307	59,07	-11.300.397 89,68 72,79

Nguồn: Công ty TNHH Long Hà

Công ty TNHH Long Hà là một tế bào của nền kinh tế, trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty đã chịu ảnh hưởng không nhỏ từ các biến động của nền kinh tế. Mặc dù công ty đã có nhiều biện pháp tăng nguồn vốn đầu tư vào kinh doanh, mở rộng sản xuất, nhưng những đồng vốn này vẫn chưa thực sự phát huy hiệu quả thể hiện ở chỗ các khoản chi

phí về tài chính, bán hàng, giá vốn hàng bán tăng lên nhưng lượng hàng hóa bán ra hoặc thấp, hoặc bán hàng nhưng chưa thu được tiền khiến doanh thu giảm năm 2012. Năm 2013, công ty đã có những cải tiến đáng kể trong việc thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa và thu tiền của khách hàng nên đã doanh thu đã tăng bình quân 5,19%.

Bảng 02. Hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty TNHH Long Hà

Chỉ tiêu	Năm			So sánh				θ _{BQ} %
	2011	2012	2013	2012/2011	θ _{LH} %	2013/2012	θ _{LH} %	
	Giá trị (đồng/lần)	Giá trị (đồng/lần)	Giá trị (đồng/lần)	±Δ (đồng/lần)		±Δ (đồng/lần)		
Doanh thu thuần	317.536.000.702	213.071.175.877	351.336.392.371	104.464.824.825	67,10	138.265.216.494	164,89	105,19
Lợi nhuận trước thuế	247.245.243	132.776.515	130.974.389	-114.468.728	53,70	-1.802.126	98,64	72,78
Chi phí kinh doanh	16.669.477.720	15.082.760.779	14.556.761.203	-1.586.716.941	90,48	-525.999.576	96,51	93,45
Vốn cố định	2.441.730.992	4.643.743.117	5.424.157.071	2.202.012.125	190,18	780.413.954	116,81	149,04
Vốn lưu động	87.495.516.875	127.706.221.867	158.954.558.289	40.210.704.992	145,96	31.248.336.422	124,47	134,79
Tổng tài sản	89.937.247.867	132.349.964.985	164.378.715.360	42.412.717.118	147,16	32.028.750.375	124,20	135,19
Vốn chủ sở hữu	20.513.648.416	25.238.647.051	25.191.354.888	4.724.998.635	123,03	-47.292.163	99,81	110,82
Lợi nhuận/VCD	0,10126	0,02859	0,02415	-0,0727		-0,0044		
Lợi nhuận/VLD	0,00283	0,00104	0,00082	-0,0018		-0,0002		
Lợi nhuận /DT	0,00078	0,00062	0,00037	-0,0002		-0,0003		
Lợi nhuận/CP	0,01483	0,00880	0,00900	-0,0060		0,0002		
Doanh thu/VCD	130,04545	45,88350	64,77253	-84,1620		18,8890		

Doanh thu/VLĐ	3,62917	1,66845	2,21029	-1,9607	0,5418
Doanh thu/CP	19,04895	14,12680	24,13562	-4,9221	10,0088
Lợi nhuận/Tổng TS	0,00275	0,00100	0,00080	-0,0017	-0,0002
Lợi nhuận/VCSH	0,01205	0,00526	0,00520	-0,0068	-0,0001

Nguồn: Công ty TNHH Long Hà

Trong những năm gần đây, công ty TNHH Long Hà luôn chú trọng đầu tư thêm vào sản xuất kinh doanh nên các chỉ tiêu tài sản, nguồn vốn (vốn cố định, vốn lưu động, vốn chủ sở hữu) đều có xu hướng tăng lên và tốc độ phát triển bình quân luôn ở mức trên 100%.

Ngoài ra, các chỉ tiêu khác đều tương đối nhỏ và có xu hướng giảm đi giữa các năm (lợi nhuận trước thuế, chi phí kinh doanh), cho thấy công ty chưa sử dụng hợp lý các nguồn lực có sẵn và phát huy được hiệu quả của những nguồn lực này.

Như vậy, cả tài sản và nguồn vốn của công ty có tăng lên nhưng chưa được sử dụng hợp lý nên đã làm cho các chỉ tiêu phản ánh hiệu quả SXKD có xu hướng giảm (bảng 02), trong đó giảm mạnh nhất là chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn lưu động, tỷ suất lợi nhuận trên chi phí, tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản...

Công ty TNHH Long Hà được tổ chức theo hình thức công ty TNHH hai thành viên trở lên. Các hoạt động của công ty luôn được tiến hành theo đúng điều lệ công ty và phù hợp với quy định của pháp luật. Các thành viên góp vốn của công ty TNHH Long Hà vừa tham gia góp vốn vừa đảm nhiệm các chức vụ quan trọng trong công ty như: giám đốc, phó giám đốc, quản đốc phân xưởng. Thông thường, các công ty khác thực hiện phân chia lợi nhuận cho

các thành viên góp vốn sau khi thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, nhưng tại công ty TNHH Long Hà lại có cách phân chia lợi nhuận khác. Các thành viên góp vốn thỏa thuận và đưa ra quyết định không phân chia lợi nhuận cho từng người mà tất cả lợi nhuận sẽ được đưa vào các quỹ. Đây là một biện pháp gia tăng vốn chủ sở hữu. Quyền lợi mà thành viên được hưởng là mức lương phù hợp với công việc, ngoài ra còn có thưởng, phụ cấp chức vụ được trích ra từ quỹ khen thưởng.

3.2.2. Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp đối với người lao động

Lao động của công ty được chia thành hai loại: Lao động trực tiếp – gián tiếp và lao động chính – lao động thời vụ. Với mỗi hình thức công ty lại có hình thức tuyển dụng và áp dụng chế độ lương, thưởng khác nhau.

- Lao động chính được tuyển dụng với yêu cầu cụ thể cho từng chức vụ trong cơ quan, được ký hợp đồng lao động với doanh nghiệp theo mẫu của cơ quan Nhà nước ban hành, các điều khoản trong hợp đồng được thỏa thuận và nhất trí giữa 2 bên công ty và người lao động, và được đảm bảo thực hiện đầy đủ, đúng, kịp thời bởi pháp luật.

- Lao động thời vụ được thuê theo thời điểm mùa vụ của cây thuốc lá, người lao động được trả lương theo sản phẩm.

Bảng 03. Tiền lương của người lao động tại công ty TNHH Long Hà

Chỉ tiêu	Năm									Tốc độ PTBQ (%)
	2011			2012			2013			
	Tổng QL (đồng)	Số LĐ (người)	Tiền lương BQ (đ/tháng)	Tổng QL (đồng)	Số LĐ (người)	Tiền lương BQ (đ/tháng)	Tổng QL (đồng)	Số LĐ (người)	Tiền lương BQ (đ/tháng)	
Phân chia theo hình thức										
Lao động chính	1.488.024.400	28	4.428.644	983.902.000	25	3.279.673	1.996.112.000	35	4.752.648	103,59
Lao động thời vụ	8.547.237.750	164	4.343.109	2.981.627.550	82	3.030.109	7.994.373.250	151	4.411.906	100,79
Phân chia theo tính chất										
Lao động trực tiếp	8.964.176.177	172	4.343.109	3.090.711.485	85	3.030.109	8.629.687.680	163	4.411.906	100,79
Lao động gián tiếp	1.101.085.973	20	4.587.858	947.818.065	22	3.590.220	1.260.797.570	23	4.568.107	99,78

Nguồn: Công ty TNHH Long Hà

- **Vấn đề tiền lương:** Công ty thực hiện trả lương cho người lao động theo đúng quy định hiện hành. Số liệu bảng 03 cho thấy tiền lương của công ty trong 3 năm ít biến động mặc dù năm 2012 là năm khó khăn nhất trong SXKD của công ty (giảm số lượng lao động và giảm tiền lương) và không có sự khác biệt nhiều về tiền lương giữa các loại lao động trong công ty.

- **Vấn đề trả lương và làm thêm giờ:**

+ Đối với lao động chính: Người lao động chính được trả lương theo tháng (ngày cuối cùng hàng tháng theo đúng hợp đồng lao động); thời gian làm việc không quá 8 giờ/ngày và 48 giờ/tuần. Nếu làm thêm giờ thì thời gian làm thêm không quá 50% số giờ làm việc bình thường trong 01 ngày, tiền lương được tính như sau: Vào ngày thường, ít nhất bằng 150%; Vào ngày nghỉ hằng tuần, ít nhất bằng 200%; Vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ có hưởng lương, ít nhất bằng 300% chưa kể tiền lương ngày lễ, ngày nghỉ có hưởng lương đối với người lao động hưởng lương ngày.

+ Đối với lao động thời vụ: Người lao động được hưởng lương theo sản phẩm, ít nhất 15 ngày thì được trả một lần hoặc theo thỏa thuận giữa công ty với người lao động (trả 1 lần sau

khi kết thúc thời gian làm việc, hay 1 tháng trả 1 lần vào ngày cuối tháng). Đối với lao động thời vụ, công ty luôn có biện pháp linh động hơn trong việc trả lương do tính chất của loại lao động này.

- **Vấn đề lao động trẻ em:** Công ty không sử dụng lao động là trẻ em, người chưa đủ tuổi vị thành niên theo quy định của pháp luật (chưa đủ 16 tuổi), kể cả lao động thời vụ.

- **Vấn đề phân biệt đối xử:** Công ty đối xử công bằng giữa các nhân viên.

+ Thực hiện chế độ lương, thưởng, phụ cấp, xử phạt hành vi sai phạm, chế độ thai sản, ốm đau, hiếu hỷ là như nhau, không gây mất đoàn kết, ganh tỵ giữa người lao động với nhau.

+ Mức lương, thưởng được xác định phù hợp với công việc, trình độ tay nghề của người lao động.

+ Không phân biệt đối xử giữa những người có tôn giáo, tín ngưỡng dân tộc, tuổi tác hay giới tính khác nhau.

- **Vấn đề an toàn lao động:** Công ty luôn đảm bảo môi trường làm việc tốt nhất cho người lao động.

+ Trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động, bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao

động và cải thiện điều kiện lao động cho người lao động, vệ sinh lao động đối với nơi làm việc của người lao động và môi trường xung quanh theo quy định của pháp luật, bảo đảm nơi làm việc đạt tiêu chuẩn về không gian, độ thoáng, độ sáng, đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép về bụi, hơi, khí độc, phóng xạ, điện từ trường, nóng, ẩm, ồn, rung và các yếu tố có hại khác.

+ Khi tuyển dụng và sắp xếp lao động, công ty căn cứ vào tiêu chuẩn sức khỏe mà quy định cho từng loại việc, tổ chức huấn luyện, hướng dẫn, thông báo cho người lao động về những quy định, biện pháp an toàn, vệ sinh và những khả năng tai nạn cần đề phòng trong công việc của từng người lao động.

- *Tai nạn lao động*: Công ty luôn có sẵn các biện pháp nhằm giảm thiểu tối đa các nguyên nhân dẫn đến tai nạn lao động và phương án giải quyết khi tình trạng này xảy ra.

+ Công ty xây dựng phương án xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp và định kỳ tổ chức diễn tập cho người lao động;

+ Công ty trang bị phương tiện kỹ thuật, y tế để bảo đảm ứng cứu, sơ cứu kịp thời khi xảy ra sự cố, tai nạn lao động;

+ Công ty chịu trách nhiệm về việc để xảy ra tai nạn lao động theo quy định của pháp luật. Công ty chịu toàn bộ chi phí y tế từ khi sơ cứu, cấp cứu đến khi điều trị xong cho người bị tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp.

+ Người lao động được hưởng chế độ về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo quy định hiện hành.

- *Vấn đề Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và Kinh phí công đoàn*: Người lao động được hưởng theo quy định hiện hành.

- *Tình trạng đình công*: Do công ty luôn đảm bảo về thời gian, không gian làm việc, chế độ lương, thưởng hợp lý cho người lao động nên không xảy ra tình trạng đình công tại công ty.

Như vậy, bằng cách ngày một nâng cao trình độ của đội ngũ nhân viên quản lý, thực hiện đúng, đủ, kịp thời các quy định của Bộ Luật lao động cũng quy tắc ứng xử SA 8000 được vận dụng phù hợp với đặc điểm của doanh nghiệp, địa phương mà công ty TNHH Long Hà đã và đang làm tốt trách nhiệm của doanh nghiệp đối với người lao động. Công ty không để xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp giữa những người lao động trong công ty cũng như người lao động với công ty. Nhờ vậy tạo ra sự gắn bó giữa người lao động và công ty, niềm tin của người lao động với công ty để người lao động yên tâm sản xuất, góp phần việc kinh doanh của doanh nghiệp ngày càng thuận lợi, vững vàng.

3.2.3. Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp đối với người tiêu dùng

Công ty TNHH Long Hà là một trong những công ty sản xuất kinh doanh thuộc diện đặc biệt bởi ngành nghề của mình có những ràng buộc, quy định pháp luật khắt khe hơn đối với những ngành nghề kinh doanh khác. Công ty hưởng ứng chương trình “*Phòng, chống tác hại của thuốc lá*” bằng việc thực hiện đầy đủ, đúng theo Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá theo nghị định số 67/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Công ty luôn thực hiện mục tiêu: Tôn trọng khách hàng, đảm bảo quyền lợi của khách hàng cũng là một cách để nâng cao uy tín, khẳng định vị thế của công ty trên thị trường, thu hút vốn đầu tư và người lao động, khách hàng đến với công ty.

3.2.4. Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp đối với vấn đề môi trường

Công ty TNHH Long Hà có diễn ra hoạt động thu mua thuốc lá lá, sơ chế tách cọng thuốc lá. Với hoạt động sản xuất như vậy thì vấn đề vệ sinh môi trường luôn là vấn đề then

chốt, đảm bảo chất lượng sản phẩm và sự hoạt động lâu dài của công ty. Các hoạt động này đều được UBND huyện Yên Thế cấp giấy xác nhận đăng ký bảo vệ môi trường tại Kho thu mua thuốc lá lá tại Lô số 4, cụm công nghiệp Bồ Hạ. Biên bản xác nhận doanh nghiệp thực hiện đầy đủ Luật bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005 của chính phủ.

Ngoài ra, công ty còn thực hiện phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định tại Luật phòng cháy chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2011 đối với kho nguyên liệu, xưởng cán tằm thuốc lá thuộc công ty TNHH Long Hà tại địa bàn xã Bồ Hạ, huyện Yên Thế, Bắc Giang. Đồng thời, công ty luôn đảm bảo tình trạng phòng cháy chữa cháy của các thiết bị luôn còn tốt, dễ dàng sử dụng khi cần thiết. Hàng năm công ty luôn được kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện của cơ quan có thẩm quyền.

3.2.5. Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp đối với nhà nước

CSR của công ty TNHH Long Hà đối với nhà nước được thực hiện ngay từ khi hình thành. Công ty đăng ký kinh doanh và được cấp phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh. Hoàn thiện đầy đủ hồ sơ pháp lý cần có của trước khi đi vào hoạt động. Trong quá trình

hoạt động, công ty luôn kịp thời bổ sung giấy xác nhận phù hợp tiêu chuẩn của nhà nước khi các giấy chứng nhận cũ đã hết thời hạn hiệu lực. Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Giang, Phòng Đăng ký kinh doanh cấp phép lần đầu tiên ngày 12 tháng 4 năm 1994. Do mở rộng sản xuất kinh doanh, đa ngành nghề lĩnh vực, và với mỗi lần thay đổi, công ty đều thực hiện đăng ký lại với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Ngày 20 tháng 6 năm 2012 công ty đăng ký thay đổi lần thứ 11 với Sở kế hoạch đầu tư tỉnh và được cấp phép hoạt động thêm một số lĩnh vực mới.

Đối với ngành nghề kinh doanh khá là đặc biệt của mình là kinh doanh nguyên liệu thuốc lá (thuốc lá lá). Công ty đã chuẩn bị cho mình đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất, vùng nguyên liệu, lao động, vốn... theo quy định của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá lá, do vậy Công ty TNHH Long Hà đã được Sở Công Thương trực thuộc UBND tỉnh Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá ngày 14 tháng 01 năm 2013, giấy chứng nhận có giá trị 5 năm đến ngày 14 tháng 01 năm 2018.

Bảng 04. Các loại thuế, phí phải nộp nhà nước của công ty TNHH Long Hà

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	TT (%)	Năm 2012	TT (%)	Năm 2013	TT (%)
Thuế GTGT thực nộp	3.198.855.217	27,98	462.527.186	8,57	4.106.612.226	99,44
Thuế NK ủy thác nội bộ	8.118.900.000	71,01	4.886.873.640	90,55	0.000	0,00
Thuế thu nhập DN	51.016.218	0,45	47.560.126	0,88	23.235.890	0,56
Thuế thu nhập cá nhân	4.778.586	0,04	0.000	0,00	0.000	0,00
Các loại thuế khác	60.564.196	0,53	0.000	0,00	0.000	0,00
Tổng	11.434.114.217	100	5.396.960.952	100	4.129.848.116	100

Nguồn: Công ty TNHH Long Hà

Bên cạnh các trách nhiệm với xã hội, người lao động, môi trường như trên, công ty cũng thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước là đóng các

loại thuế, phí đầy đủ, đúng thời hạn; không xảy ra tình trạng chôn thuế, nợ thuế, kê khai sai thuế với Nhà nước. Tiêu biểu năm 2011, công ty được

Chi Cục thuế tỉnh Bắc Giang tặng bằng khen ghi nhận doanh nghiệp thực hiện tốt nghĩa vụ thuế với Nhà nước. Số thuế, phí phải nộp nhà nước của công ty được thể hiện ở bảng 04.

3.2.6. Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp đối với cộng đồng

Cùng với quá trình phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh lâu dài, công ty TNHH Long Hà đã đóng góp hàng tỷ đồng cho ngân sách nhà nước, tạo việc làm ổn định cho hơn một trăm lao động tại địa phương và việc làm thời vụ, tăng thu nhập cho hàng trăm nông dân trong vùng nguyên liệu và ngày càng tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội.

Ngoài ra công ty cũng tích cực tham gia hoạt động từ thiện. Công ty luôn ý thức được rằng đây không phải việc quảng bá thương hiệu với thị trường mà là tấm lòng từ thiện của công ty, của đội ngũ CBCNV mang tính chất truyền thống. Công ty phát động phong trào ủng hộ từ thiện, giúp đỡ người nghèo với phương châm “Uống nước nhớ nguồn, lá lành đùm lá rách”. Công ty kêu gọi đội ngũ CBCNV của công ty tham gia hưởng ứng các đợt vận động tuyên truyền của Đảng và Nhà nước về các hoạt động từ thiện, như: ủng hộ đồng bào bão lụt hàng năm, mỗi năm khoảng 10.000.000 đồng, ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa 12.000.000 đồng.

3.3. Nhận xét chung về tình hình thực hiện CSR của công ty TNHH Long Hà

Trong giai đoạn toàn cầu hóa hiện nay, vai trò của CSR ngày càng quan trọng trong hoạt động kinh doanh của công ty. Thực hiện CSR của công ty là một công việc không thể bỏ qua trên con đường hội nhập, vừa lợi ích cho công ty, vừa lợi ích cho xã hội, đặc biệt là nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty, của quốc gia và hỗ trợ thực hiện tốt hơn luật pháp lao động tại Việt Nam, cũng là nội dung quan trọng trong xây dựng văn hoá doanh nghiệp trong nền kinh tế hiện đại.

Qua thực tế tìm hiểu cho thấy công ty TNHH Long Hà đã thực hiện tốt trách nhiệm với doanh nghiệp (sản xuất kinh doanh có lãi), thực hiện tốt việc phân chia lợi nhuận cho các thành viên góp vốn sau khi thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước. Mặt khác, công ty luôn đảm bảo môi trường làm việc cũng như chế độ hưởng lợi tốt nhất cho người lao động (chế độ lương thưởng minh bạch, công khai, rõ ràng). Mặc dù thuốc lá là sản phẩm phi khuyến dụng nhưng công ty luôn cố gắng thực hiện đầy đủ, đúng Luật phòng chống tác hại của thuốc lá với mục tiêu: Tôn trọng khách hàng, đảm bảo quyền lợi của khách hàng. Ngoài ra, công ty còn thực hiện tốt trách nhiệm với môi trường (Công ty thực hiện đăng ký bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy...), với nhà nước (đóng thuế, phí đầy đủ, đúng hạn...), với cộng đồng (thực hiện ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, quỹ đền ơn đáp nghĩa....).

Tuy nhiên, với bốn cấp độ của CSR thì công ty TNHH Long Hà mới chỉ thực hiện tốt được hai cấp độ đầu tiên (trách nhiệm kinh tế và trách nhiệm pháp lý), còn hai cấp độ cao hơn (trách nhiệm đạo đức và trách nhiệm nhân văn, từ thiện) kết quả thực hiện còn khá mờ nhạt, hạn chế, đặc biệt là cấp độ bốn do CSR là vấn đề khá mới đối với công ty Long Hà. Hai cấp độ cao hơn này là niềm ao ước, mong đợi của cộng đồng, do vậy công ty cần cố gắng thực hiện CSR tốt hơn nữa trong thời gian tới.

3.4. Giải pháp thúc đẩy việc thực hiện CSR của doanh nghiệp

3.4.1. Đối với nhà nước

- Hệ thống pháp luật cần tăng cường việc chi tiết, rõ ràng, cụ thể, có tính thực tiễn cao để dễ dàng áp dụng, thực thi.

- Luật pháp của nhà nước cần có những biện pháp hữu hiệu hơn nữa để chống buôn lậu, làm hàng giả, hối lộ, độc quyền...

- Nhà nước cần đưa ra các chính sách tăng cường các hoạt động nghiên cứu về mức độ

nguy hiểm, độc hại của ngành nghề, nghiên cứu, xây dựng, ban hành mô hình mẫu về thực hiện CSR, đặc biệt là mô hình của các doanh nghiệp điển hình, của các tập đoàn kinh tế lớn, với mỗi mô hình cần phân tích ưu, nhược điểm, điều kiện áp dụng.

- Các tổ chức cũng cần đưa CSR trở thành một tiêu chí trong việc xem xét để trao giải thưởng nhằm tôn vinh các doanh nghiệp tiêu biểu của cả nước như: Sao Vàng Đất Việt, Ngôi Sao Việt Nam, Sao Đỏ...; Mở rộng quy mô giải thưởng “*Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp*” trong tất cả các ngành, nghề để các doanh nghiệp thường xuyên phấn đấu trong việc cải thiện điều kiện làm việc và đời sống cho người lao động, bảo vệ môi trường...

- Các cơ quan có chức năng của Nhà nước cần hợp tác với nhau trong việc tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng các doanh nghiệp thực hiện tốt CSR để làm gương cho các doanh nghiệp khác.

- Hiện nay, trong các trường đại học dạy về kinh doanh, sinh viên chủ yếu được học về các kỹ năng cứng là các nghiệp vụ, kỹ thuật kinh doanh là chính chứ ít khi được dạy về các kỹ năng mềm: cách ứng xử trong hoạt động kinh doanh, và càng hiếm được dạy về cách ứng xử có đạo đức, trách nhiệm của doanh nghiệp với xã hội, với cộng đồng. Nếu có cũng chỉ là những tiêu chí chung chung như giữ chữ tín, trung thực, tuân thủ pháp luật... Thế nhưng trong kinh doanh kiến thức về nghề nghiệp chỉ được thể hiện thông qua những hành vi: hành vi đó có đạo đức, có trách nhiệm hay những việc làm phi đạo đức, vô trách nhiệm. Do vậy, lồng ghép các kiến thức về văn hoá kinh doanh, đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội doanh nghiệp... vào chương trình giảng dạy là thực sự cần thiết.

3.4.2. Đối với công ty TNHH Long Hà

- Nâng cao nhận thức về CSR trong công ty: trước hết phải bắt đầu từ người đứng đầu công ty

bởi tầm nhìn và quyết định của họ có ảnh hưởng rất lớn, thậm chí quyết định tới chiến lược sản xuất kinh doanh của công ty.

- Công ty cần có chiến lược dài hạn trong việc xây dựng và thực hiện CSR với một lộ trình phù hợp. Theo đó, công ty sẽ vạch ra từng bước thực hiện những nội dung trách nhiệm xã hội không chỉ phù hợp với các tiêu chí: kinh tế, pháp luật, đạo đức, nhân văn mà còn hài hoà với lợi ích của các chủ thể có liên quan, góp phần vào sự phát triển của nền kinh tế và quá trình hội nhập trong giai đoạn hiện nay của nước ta.

IV. KẾT LUẬN

Trong giai đoạn toàn cầu hóa hiện nay, vai trò của CSR ngày càng quan trọng trong hoạt động kinh doanh của công ty. CSR là công cụ hữu hiệu để các doanh nghiệp nâng cao chất lượng, giá trị, tăng doanh thu... Thực tế thực hiện CSR của Công ty TNHH Long Hà có những điểm đáng chú ý sau:

Thứ nhất là khía cạnh kinh tế trong CSR: Công ty TNHH Long Hà luôn chú ý đến tăng vốn đầu tư, mở rộng sản xuất. Nguồn vốn mà doanh nghiệp huy động được tăng lên đều đặn qua các năm, nhưng doanh nghiệp lại sử dụng chưa hợp lý. Thể hiện ở chỗ lợi nhuận giảm, các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng không cho thấy dấu hiệu khả quan. Doanh nghiệp cần có biện pháp cải thiện tình hình thì để thoát khỏi tình trạng này.

Thứ hai là khía cạnh pháp lý trong CSR: Đây là một điểm đáng chú ý của doanh nghiệp và luôn được đánh giá cao. Doanh nghiệp thực hiện đúng, đủ, kịp thời các quy định của nhà nước, pháp luật, thể hiện: Hồ sơ pháp lý của doanh nghiệp đầy đủ, khi được kiểm tra luôn sẵn có; thực hiện hợp đồng với lao động, nhà đầu tư theo đúng những gì đã thỏa thuận; không để xảy ra tình trạng thiếu sót hồ sơ, chứng từ; nhận được khen thưởng, vinh danh của các cơ quan.

Thứ ba là khía cạnh đạo đức trong CSR: Đạo đức của doanh nghiệp được thể hiện ở

việc đối xử công bằng giữa những người lao động, không phân biệt nam, nữ, tôn giáo,... Lao động của doanh nghiệp đều được tham gia bảo hiểm, được hưởng chế độ lương, thưởng hợp lý với công việc, thời gian lao động. Đồng thời, ở doanh nghiệp cũng chưa xảy ra tình trạng tắc trách trong công việc dẫn tới phải bị xử phạt, khiển trách hay trừ lương.

Thứ tư là khía cạnh bác ái trong CSR: Tuy còn ít và mờ nhạt, nhưng doanh nghiệp đã bước đầu có tham gia hưởng ứng các hoạt động từ thiện, ủng hộ. Đây là bước tiến đáng kể, quan trọng của doanh nghiệp. Đó là doanh nghiệp không chỉ quan tâm đến lợi ích của doanh nghiệp mình mà còn quan tâm đến cuộc

sống của xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Carroll (1979). *A Three - Dimensional Conceptual Model of Corporate Social Performance*. Academy Management Review, University of Texas Dallas, Texas.
2. Lê Thanh Hà (2006). *Trách nhiệm xã hội toàn doanh nghiệp trong vấn đề tiền lương*. Báo lao động xã hội, số 290, ngày 15/5/2006, Hà Nội.
3. Hoàng Long (2007). *Trách nhiệm xã hội – động lực cho sự phát triển*. Báo Thương mại, số 6/2007, Hà Nội.
4. Hồng Minh (2007). *Trách nhiệm xã hội và đạo đức doanh nghiệp*. Báo văn hóa và đời sống xã hội, số 2/2007, Hà Nội.
5. Phòng Kế toán tổng hợp (2011, 2012, 2013). *Báo cáo Tài chính năm 2011, 2012 và 2013*. Công ty TNHH Long Hà, Bắc Giang.

THE CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY: A CASE STUDY OF LONG HA – BAC GIANG LIMITED COMPANY

Dang Thi Hoa, Giap Thi Huyen Trang

SUMMARY

Corporate social responsibility is one of the important issues and it currently is getting the attention from the State, businesses, investors, consumers and the entire society. Viet Nam is a strong developing country and on the world integration, therefore, the CSR is more being focus on. Tobacco industry is the sector receiving the deep concern from the different parts of society on the implementation of CSR. The Long Ha Bac Giang limited company is the member of Tobacco Association which have committed to implement CSR. Actually, whether this company has fully implemented regulations or not will be presented in this article.

Keywords: *Bac Giang, Cigarette, company, corporate social responsibility (CSR).*

Người phản biện : PGS.TS. Nguyễn Văn Tuấn
Ngày nhận bài : 03/9/2015
Ngày phản biện : 15/10/2015
Ngày quyết định đăng : 20/10/2015